

*
Số - NQ/ĐU

Tam Lư, ngày tháng 02 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
Về phát triển nguồn nhân lực xã Tam Lư, giai đoạn 2026 - 2030

Trong những năm qua, công tác phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn xã Tam Lư đã được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được những kết quả bước đầu quan trọng; chất lượng giáo dục - đào tạo từng bước được nâng lên; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được chú trọng; tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng dần; công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân có chuyển biến tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân từng bước được cải thiện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

Tuy nhiên, việc phát triển nguồn nhân lực của xã vẫn còn những hạn chế, bất cập: tỷ lệ lao động qua đào tạo còn thấp; cơ cấu lao động chuyển dịch chậm; chất lượng đào tạo nghề chưa đồng đều, chưa gắn chặt với điều kiện sản xuất và sinh kế tại chỗ; tình trạng lao động trẻ rời địa phương đi làm ăn xa ngày càng phổ biến, gây thiếu hụt lao động tại địa phương; một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn hạn chế về ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ; trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của một bộ phận cán bộ và người dân còn hạn chế; việc khai thác các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến chưa hiệu quả; công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Nguyên nhân chủ yếu là do công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực có lúc chưa quyết liệt; công tác tuyên truyền, định hướng nghề nghiệp còn hạn chế; cơ chế, chính sách thu hút, đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực chưa đồng bộ; ý thức tự học tập, rèn luyện của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân chưa cao.

Để cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tam Lư lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban Chấp hành Đảng bộ xã ban hành Nghị quyết về phát triển nguồn nhân lực xã Tam Lư, giai đoạn 2026 - 2030, với những nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Phát triển nguồn nhân lực là một trong ba khâu đột phá quan trọng, có ý nghĩa quyết định đối với việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tam Lư lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; trong đó phát triển đội ngũ cán bộ cấp xã và nguồn nhân lực lao động nông thôn là trọng tâm xuyên suốt, có ý nghĩa

quyết định đối với sự phát triển nhanh và bền vững, đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao năng lực số của đội ngũ cán bộ và người dân, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.

- Phát triển nguồn nhân lực phải đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý thống nhất của chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; gắn chặt với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới nâng cao, giảm nghèo bền vững, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; thực hiện theo hướng toàn diện về số lượng, chất lượng và cơ cấu, trong đó lấy nâng cao chất lượng làm trọng tâm, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ và nguồn nhân lực trẻ, người dân tộc thiểu số.

- Phát triển nguồn nhân lực phải xuất phát từ điều kiện thực tiễn của xã Tam Lư, phù hợp đặc thù xã miền núi; kết hợp hài hòa giữa đào tạo tại chỗ với thu hút, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực từ bên ngoài; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển sản xuất, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân; xác định đây là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, trong đó cấp ủy, chính quyền giữ vai trò lãnh đạo, quản lý, điều hành, người dân là trung tâm, là chủ thể của quá trình phát triển

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Phát triển nguồn nhân lực xã Tam Lư có chất lượng về thể lực, trí lực, đạo đức, tác phong, kỷ luật lao động và kỹ năng nghề nghiệp; cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã trong giai đoạn mới. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý có năng lực, phẩm chất, phong cách làm việc khoa học, chuyên nghiệp; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã

- 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp xã đạt chuẩn trình độ chuyên môn theo quy định; phấn đấu đến năm 2030 có khoảng 5-7% cán bộ có trình độ sau đại học; chấm dứt tình trạng cán bộ chưa đạt chuẩn chuyên môn.

- 100% cán bộ, công chức có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; phấn đấu có từ 10-15% cán bộ đạt trình độ cao cấp hoặc tương đương.

- 100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch; phấn đấu trên 90% đạt ngạch chuyên viên hoặc tương đương; có kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong thực thi nhiệm vụ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức xã có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, phong cách làm việc khoa học, trách nhiệm, gần dân, sát dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương trong giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh

thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân, hạn chế tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ.

2.2.2. Mục tiêu đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo

a) Đối với khối Mầm non

- 100% giáo viên, nhân viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định; trong đó phần đầu có từ 90-95% giáo viên đạt trình độ đại học trở lên, không còn giáo viên trình độ trung cấp.

- 100% giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng lý luận chính trị; phần đầu có từ 15-20% giáo viên đạt trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

- Duy trì quy mô trẻ mầm non ổn định, bình quân hằng năm khoảng 350-370 trẻ; bảo đảm 100% trẻ 5 tuổi được huy động ra lớp và hoàn thành chương trình giáo dục mầm non; chú trọng giáo dục nề nếp, thói quen sinh hoạt, kỹ năng sống cơ bản ban đầu, góp phần hình thành nền tảng nhân cách cho trẻ.

b) Đối với khối Tiểu học

- 100% giáo viên đạt trình độ đại học theo quy định; phần đầu có ít nhất 10% giáo viên được bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- 100% giáo viên được bồi dưỡng lý luận chính trị; phần đầu có từ 10-15% giáo viên đạt trình độ trung cấp lý luận chính trị.

- Duy trì quy mô học sinh tiểu học ổn định, bình quân hằng năm khoảng 480-520 học sinh; 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, giữ vững kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; nâng cao tỷ lệ học sinh hoàn thành tốt chương trình học; chú trọng giáo dục kỹ năng sống cơ bản, ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật học đường và trách nhiệm của học sinh trong gia đình, nhà trường và xã hội.

c) Đối với khối Trung học cơ sở

- 100% giáo viên đạt trình độ đại học, trong đó phần đầu có từ 10-15% giáo viên có trình độ sau đại học.

- 100% giáo viên được bồi dưỡng lý luận chính trị; phần đầu có từ 20-25% giáo viên đạt trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

- Duy trì quy mô học sinh trung học cơ sở ổn định, bình quân hằng năm khoảng 400-420 học sinh; trên 98% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trong đó trên 85% học sinh tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia đào tạo nghề phù hợp; nâng cao tỷ lệ học sinh hoàn thành tốt chương trình, có kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật, định hướng nghề nghiệp và trách nhiệm công dân phù hợp với lứa tuổi.

2.2.3. Mục tiêu đối với lĩnh vực y tế

- 100% cán bộ y tế xã đạt chuẩn trình độ chuyên môn theo quy định; phần đầu có từ 25-30% cán bộ y tế có trình độ đại học trở lên.

- 100% cán bộ y tế được bồi dưỡng lý luận chính trị; phần đầu có từ 20-25% cán bộ y tế đạt trình độ trung cấp lý luận chính trị.

- Bảo đảm 100% người dân được quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu; nâng cao chất lượng công tác phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, từng bước nâng cao thể lực, tầm vóc của Nhân dân.

2.2.4. Mục tiêu phát triển nguồn nhân lực lao động

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 65-70% trở lên; trong đó phần đầu có từ 40-45% lao động có bằng cấp, chứng chỉ.

- Giảm tỷ lệ lao động chưa qua đào tạo xuống dưới 30% tổng số lao động xã; chú trọng đào tạo lao động trẻ, lao động nông thôn, lao động là người dân tộc thiểu số.

- Hằng năm giải quyết việc làm mới hoặc việc làm ổn định cho từ 80-100 lao động; phần đầu tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt trên 45% vào năm 2030, góp phần nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững; chú trọng nâng cao chất lượng việc làm, bảo đảm việc làm bền vững, thu nhập ổn định cho người lao động.

2.2.5. Mục tiêu chuyển đổi số trong phát triển nguồn nhân lực

- Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với phát triển nguồn nhân lực, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động trên địa bàn xã; góp phần đổi mới phương thức quản lý, điều hành, nâng cao hiệu quả thực thi công vụ và phát triển sản xuất, phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phần đầu đến năm 2030, trên 90% cán bộ, công chức xã có kỹ năng số cơ bản, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong thực thi nhiệm vụ và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Từng bước nâng cao kỹ năng số cho người lao động, nhất là lao động trẻ, lao động nông thôn và lao động là người dân tộc thiểu số; phần đầu trên 50% hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ có khả năng tiếp cận và sử dụng các nền tảng số phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, góp phần nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức về phát triển nguồn nhân lực

Ban Chấp hành Đảng bộ xã xác định phát triển nguồn nhân lực là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2026 - 2030; là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển nguồn nhân lực đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn xã.

Gắn phát triển nguồn nhân lực với việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch về xây dựng nông thôn mới nâng cao, giảm nghèo bền

vững, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; đưa nội dung phát triển nguồn nhân lực trở thành tiêu chí quan trọng trong đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và tổ chức chính trị - xã hội.

2. Tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị

Lãnh đạo thực hiện nghiêm túc, đồng bộ công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và đánh giá cán bộ theo đúng nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng; bảo đảm tính kế thừa, ổn định và phát triển, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn.

Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức xã và cán bộ bản, khu phố có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, tinh thần trách nhiệm cao, gần dân, sát dân; có trình độ chuyên môn, kỹ năng thực tiễn, năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ và khả năng vận động quần chúng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Quan tâm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng hiệu quả cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người địa phương, người dân tộc thiểu số có triển vọng; đồng thời đề cao vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong học tập, rèn luyện, đổi mới phong cách, lề lối làm việc.

3. Lãnh đạo nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, xây dựng xã hội học tập

Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với sự nghiệp giáo dục - đào tạo; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh; duy trì vững chắc và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học trên địa bàn.

Lãnh đạo xây dựng và phát huy hiệu quả phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; khuyến khích tinh thần tự học, học tập suốt đời trong Nhân dân; tạo điều kiện để người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn và kỹ năng lao động.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác định hướng nghề nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; gắn giáo dục - đào tạo với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu sử dụng lao động trong từng lĩnh vực, từng ngành nghề.

4. Đẩy mạnh đào tạo nghề, phát triển nguồn nhân lực lao động nông thôn

Lãnh đạo rà soát, đánh giá đúng thực trạng nguồn lao động về số lượng, chất lượng và cơ cấu ngành nghề; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đào tạo nghề phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng độ tuổi, từng lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của địa phương.

Gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm và chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp; chú trọng đào tạo các ngành, nghề phục vụ sản xuất nông - lâm nghiệp, chăn nuôi, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, du lịch cộng đồng và các ngành nghề có tiềm năng phát triển, phù hợp với điều kiện miền núi.

Gắn đào tạo nghề với nhu cầu thị trường, đơn đặt hàng của doanh nghiệp và các mô hình sản xuất hiệu quả.

Khuyến khích người lao động chủ động học nghề, nâng cao tay nghề và tác phong lao động; tạo điều kiện để lao động tham gia thị trường lao động ngoài địa phương, xuất khẩu lao động hợp pháp, góp phần nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững và cải thiện đời sống Nhân dân.

5. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác sử dụng, phát huy và thu hút nguồn nhân lực

Lãnh đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm thu hút, tạo nguồn và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, tay nghề và kinh nghiệm thực tiễn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; trọng tâm là phát huy tối đa nguồn nhân lực tại chỗ, đồng thời có giải pháp phù hợp thu hút nguồn nhân lực từ bên ngoài về công tác, làm việc và gắn bó lâu dài với xã.

Quan tâm đề xuất và thực hiện các cơ chế hỗ trợ, chính sách đãi ngộ phù hợp trong khuôn khổ quy định của Đảng và Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có trình độ, năng lực, có đóng góp tích cực cho địa phương; tạo điều kiện thuận lợi về môi trường làm việc, học tập và sinh hoạt để cán bộ, người lao động yên tâm công tác.

Khuyến khích, động viên con em của địa phương đã qua đào tạo, có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp quay về công tác, lao động, sản xuất tại xã; phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, người có uy tín, người có kinh nghiệm trong cộng đồng trong phát triển kinh tế - xã hội và truyền dạy nghề.

Thực hiện việc bố trí, sử dụng cán bộ và người lao động bảo đảm đúng người, đúng việc, phù hợp với trình độ, năng lực và sở trường; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích, qua đó tạo động lực phấn đấu, thu hút và giữ chân nguồn nhân lực phục vụ sự phát triển bền vững của xã.

6. Tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển nguồn nhân lực

Lãnh đạo thực hiện hiệu quả việc lồng ghép các chương trình, dự án, nguồn vốn của Nhà nước với các nguồn lực xã hội để đầu tư cho giáo dục, đào tạo, dạy nghề và phát triển nguồn nhân lực, nhất là các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị cấp trên, các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài địa phương nhằm tranh thủ sự hỗ trợ về nguồn lực, kinh nghiệm, khoa học - kỹ thuật cho công tác phát triển nguồn nhân lực.

Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng các nguồn lực bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định của Đảng và Nhà nước; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với hiệu quả sử dụng nguồn lực đầu tư cho phát triển nguồn nhân lực.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phát triển nguồn nhân lực

Lãnh đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới phương thức đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức và kỹ năng cho người lao động theo hướng linh hoạt, thiết thực, hiệu quả.

Tăng cường tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức và người lao động; khuyến khích ứng dụng các nền tảng số, phần mềm dùng chung trong quản lý, điều hành và thực thi nhiệm vụ; từng bước số hóa hồ sơ, quy trình công tác phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào các chương trình đào tạo nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm; hướng dẫn người dân, hộ sản xuất, kinh doanh tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, mạng xã hội, sàn thương mại điện tử trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và thu nhập cho Nhân dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Thường trực Đảng ủy

Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Thường trực Đảng ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết; xác định rõ trách nhiệm của từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện. Đưa các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Tổ chức sơ kết việc thực hiện Nghị quyết vào năm 2028, tổng kết vào năm 2030; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với kết quả thực hiện Nghị quyết; kịp thời điều chỉnh các giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

2. Hội đồng nhân dân xã

Hội đồng nhân dân xã căn cứ Nghị quyết này ban hành các nghị quyết, quyết định cần thiết để cụ thể hóa chủ trương phát triển nguồn nhân lực; tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết và các chính sách liên quan. Kịp thời xem xét, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và yêu cầu phát triển trong từng giai đoạn.

3. Ủy ban nhân dân xã

Ủy ban nhân dân xã chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch hằng năm; cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết thành chương trình, đề án, kế hoạch triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm chính về kết quả thực hiện Nghị quyết trên địa bàn xã.

Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các bản, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai đồng bộ các giải pháp; ưu tiên bố trí, sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho giáo dục - đào tạo, dạy nghề và phát triển nguồn nhân lực. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời báo cáo và đề xuất điều chỉnh phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết; kịp thời chấn chỉnh hạn chế, thiếu sót; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của phát triển nguồn nhân lực; khuyến khích tinh thần học tập suốt đời, học nghề, nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn và kỹ năng lao động.

Tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết; kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng, các đề xuất, kiến nghị chính đáng của Nhân dân liên quan đến công tác phát triển nguồn nhân lực để cấp ủy, chính quyền xem xét, giải quyết.

6. Các tổ chức đảng, các bản, khu phố, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết; lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực vào chương trình công tác của từng tổ chức, đơn vị. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về kết quả thực hiện theo quy định.

7. Cán bộ, đảng viên và Nhân dân xã Tam Lư

Cán bộ, đảng viên và Nhân dân xã Tam Lư phát huy tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết; chủ động học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, góp phần xây dựng nguồn nhân lực của xã đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trong giai đoạn mới./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND xã,
- Lãnh đạo UBND xã,
- Các đ/c UV BCH Đảng bộ,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- MTTQ và các tổ chức CT - XH,
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã,
- Các đơn vị trường học,
- Trạm Y tế,
- Các bản, khu phố,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**

Chu Đình Trọng